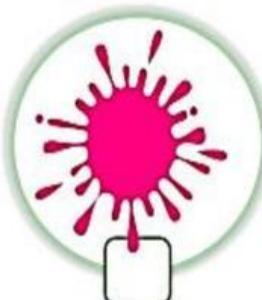
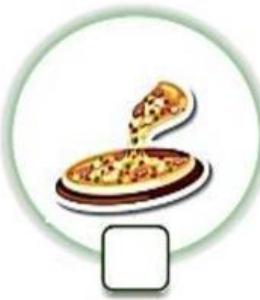


## REVIEW 1 (UNIT 1 – UNIT 5)

## Handout 1

## Exercise 1: (8 pts) Đọc câu và điền số vào tranh thích hợp


















1. My favourite subject is English.	5. My favourite food is pizza.
2. My favourite sport is basketball.	6. My favourite sport is table tennis.
3. I like swimming.	7. I like sandwich.
4. My favourite animal is monkey.	8. My favourite colour is pink.

## Exercise 2: (5 pts) Đọc và chọn từ có trọng âm khác

9. A. city	B. mountain	C. thirteen
10. A. doctor	B. enjoy	C. teacher
11. A. often	B. because	C. again
12. A. England	B. Japan	C. China
13. A. morning	B. tonight	C. weekend

Exercise 3: (6 pts) Nhìn tranh và chọn dấu (V) hoặc (X)



Exercise 4: (6 pts) Điền vị trí đúng của trạng từ tần suất

20. He reads stories at home. (usually)

---

21. They play football in the afternoon. (often)

---

22. She watches cartoon at night. (rarely)

---

23. I listen to music before bedtime. (always)

---

24. How does he go to the library? (often)

---

25. We go to the beach. (sometimes)

---